

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN Mã đề thi: 100	ĐỀ MINH HOẠ CUỐI HỌC KÌ I Môn: Lịch sử 10 Thời gian làm bài: 45 phút;
--	--

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Nội dung nào sau đây là nhiệm vụ nhận thức của Sử học?

- A. Giáo dục tư tưởng, tình cảm. B. Cung cấp tri thức khoa học.
C. Rút ra bài học kinh nghiệm. D. Dự báo tương lai đất nước.

Câu 2. Nội dung nào sau đây là lí do thôi thúc con người học tập, khám phá lịch sử suốt đời?

- A. Nhiều sự kiện, quá trình lịch sử còn là bí ẩn.
B. Lịch sử có thể biến đổi, thay đổi theo thời gian.
C. Nhu cầu làm mới, cai biên lịch sử loài người.
D. Tạo điều kiện phát triển khoa học quân sự.

Câu 3. Những kết quả nghiên cứu của ngành nào sau đây là cơ sở khoa học cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di sản?

- A. Sử học. B. Địa lí. C. Văn học. D. Toán học.

Câu 4. Nội dung nào sau đây thể hiện tác động tích cực của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, di sản văn hoá?

- A. Thay đổi các yếu tố cấu thành nên di tích.
B. Doanh thu được tái đầu tư vào công tác bảo tồn.
C. Di tích, di sản bị biến dạng, xuống cấp, hư hỏng.
D. Xây dựng, chỉnh sửa lại các di tích lịch sử.

Câu 5. Công trình kiến trúc nào sau đây là thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Ai Cập cổ đại?

- A. Đền trường La-mã. B. Kim tự tháp.
C. Thánh địa Mỹ Sơn. D. Thành Tây Đô.

Câu 6. Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc của Ấn Độ đã có ảnh hưởng đến nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là khu vực

- A. Châu Âu. B. Bắc Phi. C. Đông Nam Á. D. Mỹ La-tinh.

Câu 7. Những thành tựu về khoa học, kĩ thuật của Ấn Độ thời cổ - trung đại **không** có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Đóng góp quan trọng vào kho tàng tri thức nhân loại.
B. Đặt nền tảng cho nhiều phát minh về sau của nhân loại.
C. Các chuyên ngành và nhà nghiên cứu khoa học xuất hiện.
D. Chứng minh khoa học – kĩ thuật Ấn Độ sớm đạt trình độ cao.

Câu 8. Nội dung nào sau đây thể hiện đúng đóng góp của văn minh Trung Hoa đối với lịch sử nhân loại?

- A. Thúc đẩy mối liên hệ giữa văn minh phương Đông và phương Tây.
B. Chứng tỏ sức mạnh và bản sắc của nền văn minh Trung Hoa.
C. Dễ dàng đồng hoá về văn hoá đối với các dân tộc bị đô hộ.
D. Tạo nên sức mạnh kinh tế và quân sự của đế chế Trung Hoa.

Câu 9. Loại chữ viết nào sau đây được sử dụng phổ biến nhất trên thế giới hiện nay?

- A. Chữ La-tinh. B. Chữ Phạn. C. Chữ A-rập. D. Chữ Hán.

Câu 10. Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số La Mã (I, II, III,...) là thành tựu của cư dân cổ

- A. Ấn Độ. B. Lưỡng Hà. C. Trung Quốc. D. Hy Lạp – La Mã.

Câu 11. Văn học phương Tây hình thành trên cơ sở nền văn học cổ đại đồ sộ của

- A. Đức. B. Anh. C. Hy Lạp - La Mã. D. Pháp.

Câu 12. Tôn giáo cổ xưa nhất và được coi là chính thống giáo của người Hy Lạp - La Mã cổ đại là

A. Phật giáo. B. Nho giáo. C. Cơ Đốc giáo (Ki tô giáo). D. Hin-đu giáo.

Câu 13. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** ý nghĩa của văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại?

- A. Đặt nền tảng cho sự hình thành và phát triển của văn minh phương Tây.
- B. Phát triển cao hơn và xoá bỏ sự lạc hậu của văn minh phương Đông.
- C. Mở ra một thời kì mới khi chủ nghĩa tư bản bắt đầu hình thành.
- D. Bắt đầu hình thành và phát triển văn minh châu Âu thời kì cận đại.

Câu 14 Giai cấp tư sản khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng với mục đích quan trọng nhất là gì?

- A. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hi Lạp – La Mã cổ đại.
- B. Chống lại tư tưởng, văn hóa lạc hậu của Giáo hội Kitô và phong kiến.
- C. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học.
- D. Xây dựng nền văn hóa mới, phù hợp của giai cấp tư sản.

Câu 15. Quốc gia khởi đầu trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra vào giữa thế kỉ XVIII là

- A. Anh. B. Mỹ. C. Đức. D. Pháp.

Câu 16. Ở thế kỉ XVIII, những tiến bộ về kĩ thuật ở Anh chủ yếu diễn ra trong các ngành

- A. Dệt, luyện kim và phát minh máy móc.
- B. Ngành luyện kim, khai thác mỏ và dệt.
- C. Dệt, luyện kim và giao thông vận tải.
- D. Khai thác mỏ, dệt và giao thông vận tải.

Câu 17. Đầu thế kỉ XIX, ở Bỉ quá trình công nghiệp hóa diễn ra trong các ngành nào?

- A. Dệt, luyện kim và phát minh máy móc.
- B. Ngành luyện kim, khai mỏ và dệt.
- C. Dệt, luyện kim và giao thông vận tải.
- D. Khai thác mỏ, dệt và giao thông vận tải.

Câu 18. Những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất ở thế kỉ XVIII - XIX là máy kéo sợi, máy dệt, máy hơi nước và

- A. đầu máy xe lửa. B. máy bay, ô tô. C. điện thoại. D. tàu thủy, máy bay.

Câu 19. Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất ở thế kỉ XVIII - XIX, phát minh kĩ thuật nào đã tạo ra bước chuyển căn bản trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa?

- A. Động cơ đốt trong. B. Máy kéo sợi Gien-ni.
- C. Máy tính điện tử. D. Máy hơi nước.

Câu 20. Trong các thế kỉ XVIII - XIX, những thành tựu đạt được trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất đã đưa con người bước sang thời đại

- A. “văn minh công nghiệp”. B. “văn minh nông nghiệp”.
- C. “văn minh thông tin”. D. “văn minh trí tuệ”.

Phần II. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý **a, b, c, d** ở mỗi câu học sinh sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau

“Như vậy, trên thế giới có hai khu vực văn minh lớn: phương Đông và phương Tây. Thời cổ đại, phương Đông có bốn trung tâm văn minh là Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ và Trung Quốc. Thời trung đại, cả Tây Á và Ai Cập đều nằm trong bản đồ đế quốc Ả rập nên ở phương Đông chỉ còn lại ba trung tâm văn minh lớn ở Ả rập, Ấn Độ và Trung Quốc. Trong các nền văn minh ấy, văn minh Ấn Độ và Trung Quốc được phát triển liên tục trong tiến trình lịch sử.”

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010, tr.10)

- a. Ấn Độ là một trong những nền văn minh phương Tây.
- b. Văn minh Ấn Độ và Trung Hoa được phát triển liên tục trong thời kì trung đại và cận đại.
- c. Thành tựu của các nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại đã đóng góp những giá trị to lớn cho văn minh nhân loại.

d. Văn minh Ấn Độ và Trung Hoa có ảnh hưởng sâu sắc đến nhiều quốc gia khác, trong đó có Việt Nam.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Từ thập niên 1780 trở đi, động cơ hơi nước đã được sử dụng ở các nhà máy. Những xưởng nấu sắt sử dụng máy hơi nước để chạy máy bơm hơi, giúp cho các lò cao có đầy đủ sức gió; các mỏ than đá dùng máy hơi nước để chạy máy bơm hút nước từ các hầm lò lên, ngành dệt dùng máy hơi nước để tạo ra động lực chuyển các công cụ. Năm 1785, người ta đã biết dùng máy hơi nước trong các xưởng dệt len nỉ. Năm 1789, người ta dùng máy hơi nước trong xưởng dệt vải. Chúng đã đạt được công suất từ 6 đến 20 mã lực, lớn hơn bất kì cối xay gió hay những guồng nước lớn nhất, đáng tin cậy hơn và được lắp đặt ở bất kì đâu. Đến năm 1800, toàn nước Anh đã có 321 cỗ máy hơi nước, với tổng công suất 5210 mã lực. Đến năm 1825 tăng lên 15000 cỗ máy hơi nước với tổng công suất 375000 mã lực.

(Lưu Tô Xương, Quang Nhân Hồng, Hàn Thừa Văn, *Lịch sử thế giới cận đại (1640 – 1900)*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh, 2002, tr.108)

a. Động cơ hơi nước là một trong những phát minh tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

b. Động cơ hơi nước bắt đầu được sử dụng trong các nhà máy từ cuối thế kỉ XVII.

c. Không chỉ được ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất vật chất, động cơ hơi nước còn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành luyện kim, khai mỏ.

d. Trong vòng 25 năm (1800 – 1825), tổng số máy hơi nước của nước Anh đã tăng hơn 46 lần.

Phần III. Tự luận - học sinh làm bài trên giấy kiểm tra.

Câu 1. Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, theo em phát minh nào quan trọng nhất? Vì sao?

Câu 2. Phân tích ý nghĩa của những thành tựu văn minh Hy Lạp – La Mã đối với sự phát triển của văn minh nhân loại.

.....**HẾT**.....

(Thí sinh không sử dụng tài liệu, Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

